

PGS. NGŨ. Trần Đình Hượu

NGƯỜI LUÔN NGẮNG CAO ĐẦU

■ Hồ Sĩ Hù



Ông có mái tóc bạc trắng bóng bĩnh như mây, nụ cười hiền hậu mà hóm hỉnh, giảng bài đặc giọng Nghệ, dáng người cao gầy, đi đứng khoan thai, lại luôn ngẩng cao đầu. Phong thái của ông trong cuộc sống hàng ngày cũng giống trong nghiên cứu khoa học nên có người mượn thơ Nguyễn Công Trứ ví ông như cây cau đứng thẳng “kính thiên một cột gờ tay chống”. Ông là PGS - Nhà giáo ưu tú Trần Đình Hượu.

Trần Đình Hượu sinh ngày 1/1/1927 tại làng Võ Liệt, nay là xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, trong một gia đình mười mấy đời là nhà Nho. Thân phụ là Trần Đình Hậu sinh khoảng 1871-1872 và mất năm 1940, từng là học trò của nhà ái quốc vĩ đại Phan Bội Châu, từng theo thầy hoạt động cứu nước không thành rồi về làng sống bằng nghề bốc thuốc Bắc.

Nổi chí cha, Trần Đình Hượu sớm tham gia hoạt động cách mạng. Năm 1945-1946, ông tham gia Thanh niên cứu quốc và Ủy ban khởi nghĩa xã Võ Liệt. Năm 1946-1949, Trần Đình Hượu được đi học ở trường Trung học chuyên khoa Đào Duy Từ. Năm 1949, ông được kết nạp vào Đảng và phụ trách Tuyên giáo ở huyện Thanh Chương cho đến năm 1951. Năm 1952-1953, Trần Đình Hượu học dự bị đại học và sư phạm cao cấp ở Thanh Hóa. Năm 1954-1955 dạy trường phổ thông cấp III Diễn Châu. Năm 1955-1958 dạy trường phổ thông cấp III Huỳnh Thúc Kháng. Năm 1959-1963: làm nghiên cứu sinh triết học tại Đại học Tổng hợp Lômônôxốp ở Matxcova, đề tài về Mặc Tử. Năm 1963-1993, ông giảng dạy tại khoa Ngữ văn, Đại học Tổng hợp Hà Nội. Ông còn là Giáo sư thỉnh giảng ở trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, trường viết văn Nguyễn Du và một số lớp nghiên cứu văn học khác. Năm 1993, ông tham gia Hội thảo *Văn hóa và tư tưởng trong khu vực văn hóa dùng chữ Hán* tại Nhật Bản, đọc tham luận *Nho giáo và Nho học ở Việt Nam, vài vấn đề về đặc điểm*

CHÂN DUNG NHÀ KHOA HỌC

và vai trò của nó trước thực tế phát triển thời kỳ cận - hiện đại. Từ 4-10/1994, ông giảng dạy ở Đại học Provence - Cộng hòa Pháp. Ông là tác giả các tác phẩm sau:

1. *Một số vấn đề lý luận về lịch sử tư tưởng Việt Nam* (viết chung), 1984.
2. *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900-1930* (chủ biên), Nxb Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, 1988.
3. *Văn học và hiện thực* (viết chung), Nxb Khoa học Xã hội, 1990.
4. *Đến hiện đại từ truyền thống*, Nxb Văn hóa, 1995; in lần 2 năm 1996.
5. *Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*, Nxb Văn hóa Thông tin, 1995, Nxb Giáo dục; tái bản năm 1999.
6. *Các bài giảng về tư tưởng phương Đông*, Lại Nguyên Ân biên soạn, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001; tái bản năm 2002.
7. *Tuyển tập Trần Đình Hượu*, 2 tập. PGS Ts Trần Ngọc Vương tuyển chọn và giới thiệu hầu như toàn bộ các công trình nghiên cứu của Trần Đình Hượu, Nxb Giáo dục, 2007-2008.



Bìa cuốn sách *Nho giáo và văn học Việt Nam trung - cận đại* của PGS. Trần Đình Hượu - công trình khoa học được trao tặng giải thưởng Nhà nước về khoa học

Nhìn vào danh mục tác phẩm, dễ thấy là ông viết không nhiều, tác phẩm chủ yếu ra mắt bạn đọc vào khoảng mười năm cuối đời. Thật ra, *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900-1930* hoàn thành từ năm 1974, nhưng cứ nằm mãi trong ngăn kéo nhà xuất bản. Vào những năm 1960, 1970, đến giữa những năm 1980, Trần Đình Hượu ngầm bị quy kết là trùm tư tưởng của phái “chuyên môn thuần túy”, “thiên tài chủ nghĩa”, lại nghiên cứu Nho giáo hầu như là vùng cấm kỵ nên mãi đến mấy năm sau đổi mới các tác phẩm của ông mới được xuất bản. Cuối năm 1979, để tham dự hội nghị khoa học tổ chức trọng thể kỷ niệm 600 năm sinh Nguyễn Trãi (1980), Trần Đình Hượu viết bài *Nguyễn Trãi và Nho giáo*. Bài viết đã không được đọc và đăng vào kỷ yếu, nhưng sau này nó được in đi in lại trong nhiều tuyển tập. PGS.NGND Bùi Duy Tân (1932-2009) từng hóm hỉnh nhận xét: “có những công trình của ông Hượu khi ông sống một chữ không được in, nhưng khi ông mất rồi, người ta đăng không sót một chữ”⁽¹⁾.

Điều đáng trân trọng là Trần Đình Hượu bao giờ cũng ngẩng cao đầu, kiên định không chạy theo thời thượng, lặng lẽ làm việc mình theo đuổi. Ông rất có ý thức về con đường đi của riêng mình. Nói như GS.NGND Nguyễn Kim Đính (sinh năm 1931) - người đồng hương xứ Nghệ quen biết với ông ngay từ thuở học chuyên khoa Đào Duy Từ: “Anh lẳng lẳng, cần mẫn theo đuổi những gì anh suy nghĩ đắm chìm với niềm tự tin sâu sắc và với cốt cách Nho phong khảng khái được hấp thụ từ nền văn hóa “ngang bằng sổ ngay” vốn là truyền thống gia đình”⁽²⁾.

PGS. Lê Chí Dũng - đồng tác giả *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900-1930* trong bài *Ông Trần Đình Hượu như tôi biết* cho rằng những công trình nghiên cứu và tính cách của ông cho phép nói rằng: “ông thuộc type nhà nghiên cứu khoa học “kính thiên một cột giờ tay chống - dẫu gió lung lay cũng chẳng nao” vì sự thật và chân lý, vì cuộc sống con người, vì sự phát triển hợp quy luật của đất nước”⁽³⁾.

Trong *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời*

1900-1930, ông cùng Lê Chí Dũng đã có giọng điệu khác hẳn với dàn đồng ca đương thời. Bấy giờ người ta tiếp cận văn học theo phương pháp xã hội học và gọi giai đoạn này là văn học cận đại; nghiên cứu từng tác giả theo sự phân biệt hoặc theo tiêu chí đơn thuần về mặt hình thức là viết bằng Hán - Nôm hay quốc ngữ; hoặc theo tiêu chí chính trị như lưu hành bí mật hay công khai, có nội dung yêu nước hay nô dịch. Phương hướng biên soạn cơ bản của hai tác giả trong tác phẩm này là tập trung sự chú ý vào các điểm chuyển tiếp, các khâu trung gian, vào cung cách ra đời của cái mới. “*Sự chuyển tiếp trong văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX từ văn, thơ, phú, lục song thất, kịch, tiểu thuyết, không chỉ là sự thay đổi một trào lưu văn học, sự thịnh suy của một thể loại văn học nào đó... Sự đổi thay ở đây mang ý nghĩa thời đại, ý nghĩa thế giới: một vùng văn hóa - vùng Đông Á - gia nhập vào thế giới, mà nét trội bật, cả về văn học là đi theo văn minh Âu Mỹ. Văn học được quan niệm cách khác, đổi thay cả quan niệm thẩm mỹ và cả hệ thống thể loại, thành phần văn học*” (Trần Đình Hượu: *Lời nói đầu. Nho giáo và văn học Việt Nam, trung cận đại*, Nxb Giáo dục, 1999, tr.9-10).

Chỗ mạnh ở Trần Đình Hượu ít người sánh kịp là tầm nhìn xuyên suốt một cách hệ thống của nhà nghiên cứu lịch sử tư tưởng *đến hiện đại từ truyền thống* soi vào lịch sử văn học Việt Nam. Đặc biệt là sự am hiểu Nho giáo trong kinh sử và nhất là ở trong đời sống thực tế Việt Nam. Theo PGS Phan Ngọc thì “*Chỗ mạnh của anh chính là cuộc đời của anh. Anh là người đầu tiên ở Việt Nam và theo tôi, không chỉ ở Việt Nam, phân xuất ra những nét đặc thù của nhà Nho Việt Nam trong cuộc sống hàng ngày, rồi xuất phát từ cuộc sống ấy mà nhìn tư tưởng và văn học*”⁽⁴⁾. Trong tác phẩm *Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*, chính tác giả đã nói rõ: “*Đây chỉ là những bài bàn về một số hiện tượng trong lịch sử văn học nhìn theo quan điểm cụ thể - lịch sử nhưng là từ một góc độ nhất định: ảnh hưởng Nho giáo và nhà nho đối với văn học và ảnh hưởng đó được nhìn tập trung vào quan niệm văn học*”⁽⁵⁾. Tác phẩm có những trang viết rất hay, có nhiều sáng tạo trong việc gắn bó chặt chẽ việc lý giải những vấn đề của nội dung và hình thức văn học với việc lý giải những vấn đề thuộc nhân cách

lớn của từng thời đại như Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Đình Chiểu, Phan Bội Châu, Tản Đà... Chẳng hạn cách nhìn của ông về Nguyễn Đình Chiểu: “*Nhìn Nguyễn Đình Chiểu từ những truyện Nôm, đặt truyện Nôm Việt Nam trong hệ thống văn học phương Đông, trong tình hình phát triển không đồng đều của các vùng văn hóa, ta có thể hiểu Nguyễn Đình Chiểu cụ thể hơn mà cũng có thể nhìn văn học Việt Nam rõ hơn*”. Trước ông, người ta chia truyện Nôm làm 2 loại: truyện Nôm khuyết danh và truyện Nôm có tên tác giả hoặc truyện Nôm bình dân và truyện Nôm bác học. Trần Đình Hượu phân biệt truyện Nôm của Nguyễn Đình Chiểu mặc dù xuất hiện ở giai đoạn sau nhưng là loại truyện Nôm nói đạo lý “*để hát, để kể cho một công chúng ham thích những truyện Tam Quốc, Thuyết Đường, Thuyết Tống...*” (ở Nam Hà) khác hẳn loại truyện Nôm *tài tử giai nhân* (Phan Trần, Hoa Tiên, Truyện Kiều...) “*là loại trau chuốt về lời dùng để ngâm vịnh*” dành cho giới nho sĩ, nhất là nho sĩ phi chính thống và công chúng Bắc Hà⁽⁶⁾. Hay nữa là ông xác định vị trí lịch sử, loại hình nhà thơ Tản Đà trong lịch sử phát triển văn học. Theo ông, Tản Đà “*không còn là nhà nho làm văn mà cũng chưa phải là văn nghệ sĩ hiện đại*”⁽⁷⁾ nên cần có phương pháp tiếp cận thích hợp. Từ đó, ông nêu vấn đề hệ thống thể loại trong sáng tác của Tản Đà, quan niệm văn học và nghệ thuật ngôn từ của thi sĩ này, rồi lý giải thái độ của công chúng đối với Tản Đà có sức thuyết phục. Ông đã có những gợi mở quan trọng về sự khác nhau giữa văn học trước thế kỷ XVIII với văn học thế kỷ XVIII; văn học thế kỷ XVIII với văn học Tản Đà; văn học Tản Đà với văn học sau 1930, mà sau này Phan Ngọc bạn ông khái niệm hóa: “*Sự khác nhau ấy là văn học quà tặng từ giai đoạn tặng những người cùng hệ tư tưởng sang tặng những người thị dân, hay có cuộc sống không phải của Nho sĩ, rồi từ giai đoạn nửa*

CHÂN DUNG NHÀ KHOA HỌC

quà tặng nửa hàng hóa, sang giai đoạn hàng hóa”⁽⁸⁾. Am hiểu Nho giáo trong đời sống thực tế Việt Nam, ông chia nhà Nho ra làm 3 loại: ẩn dật, hành đạo và tài tử; đặc biệt chỉ rõ đặc điểm và sự vận động của loại nhà nho phi chính thống xuất hiện muộn, gắn với sự phát triển eo hẹp của đô thị, đối lập với nhà nho hành đạo và nhà nho ẩn dật của xã hội nông thôn - cung đình cố hữu: đó là nhà nho tài tử. “Nhà nho tài tử đối lập Tài với Đức, Tình với Tính, coi trọng thích thú cá nhân, đòi tự do, phóng khoáng và hưởng thụ lạc thú trần tục”⁽⁹⁾.

Khái niệm nhà nho tài tử là một đóng góp quan trọng của Trần Đình Hượu để đánh dấu sự phát triển của xã hội Việt Nam nói chung và văn hóa Việt Nam nói riêng. Theo Phan Ngọc “*anh Hượu là người đầu tiên cấp cho ta một khái niệm mới “nhà nho tài tử”⁽¹⁰⁾. Khái niệm này sẽ được tiếp tục đi sâu trong công trình của người học trò - PGS. TS. Trần Ngọc Vương: Nhà nho tài tử và văn học Việt Nam (Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999). Dấu luận điểm 3 loại nhà nho có thể còn chưa thật chặt chẽ và khái niệm nhà nho tài tử của ông và học trò còn chưa được khái niệm hóa triệt để như các nhà nghiên cứu Phan Ngọc, Đỗ Lai Thúy đã chỉ ra⁽¹¹⁾ nhưng từ những khám phá đó ông tìm về khâu chuyển tiếp của văn học đô thị trong xã hội phong kiến đến văn học thành thị tư bản là rất đáng ghi nhận.*

Đến hiện tại từ truyền thống phản ánh nổi trăn trở

cho hướng phát triển của đất nước. Nghiên cứu truyền thống với cái hay, cái dở của một nước nông nghiệp quân chủ Nho giáo mà nổi bật là các vấn đề gia đình, làng - họ, con người chức năng trong xã hội luân thường của chế độ vương hầu và thân dân hóa toàn thể, thân dân chứ không phải công dân, con người tiểu kỹ, cái tôi bé nhỏ chứ không phải con người cá nhân có nhân cách độc lập... Theo Phan Ngọc thì trong tác phẩm này “*Trần Đình Hượu là người phát hiện thành công lối sống nhà Nho Việt Nam khi anh nói về gia đình Nho giáo”⁽¹²⁾.*

Các bài giảng về tư tưởng phương Đông gồm 2 phần. Phần một: Tư tưởng Nho gia và Lão Trang (Bản ghi bài giảng chuyên đề năm 1967 cho sinh viên Ngữ văn năm thứ tư, Đại học Tổng hợp Hà Nội) trình bày lịch sử vận động các hệ tư tưởng này ở Trung Quốc. Phần hai: Nho giáo và Nho giáo ở Việt Nam (Bản ghi âm bài giảng tháng 5, 6 năm 1991 tại Viện nghiên cứu Văn hóa Nghệ thuật - thuộc Bộ Văn hóa) trình bày nội dung học thuyết Nho giáo, cơ sở kinh tế - xã hội của Nho giáo và ảnh hưởng của



PGS. Trần Đình Hượu và các thế hệ học trò (Ảnh: TL)

Nho giáo trong xã hội Việt Nam hiện đại. Đóng góp của tác giả là ở chỗ am hiểu kinh sử nên chỉ ra được nguyên lý về sự phát triển của các hệ tư tưởng; từ các vấn đề chung của Nho giáo góp phần soi sáng sự kiện đại cách mạng văn hóa vô sản, chủ nghĩa bành trướng và bá quyền Đại Hán, chủ nghĩa Mao hay hiện tượng 4 con rồng Đông Á: Trung Quốc, Nhật Bản, Nam Triều Tiên, Đài Loan; soi sáng cả các vấn đề thực tế của Việt Nam như làng xã, tổ chức làng xã, bộ máy quan lại, đô thị và khởi nghĩa nông dân... Những trang viết về gia đình Nho giáo: quan hệ giữa những người thân trong gia đình, vấn đề thờ cúng tổ tiên, quan hệ họ hàng... thật sự có sức hấp dẫn và luôn có ý nghĩa thời sự.

Khác với các tác phẩm trước, *Các bài giảng về tư tưởng phương Đông* chưa hề được in khi tác giả còn sống. Như đã ghi chú ở trên, tác phẩm này được rút từ vở ghi chép của sinh viên và từ băng ghi âm bài giảng, do nhà nghiên cứu Lại Nguyên Ân biên soạn, có sự phối hợp giúp đỡ của nhà báo Nguyễn Hòa, nhà giáo Trần Ngọc Vương - tất cả họ đều là các học trò của Nhà giáo ưu tú Trần Đình Hượu.

Ngày 11/2/1995, Trần Đình Hượu tạ thế với những dự định lớn còn dang dở. Nhưng con đường

ông chọn đã có sự tiếp nối ở những môn đệ sau này.

Ngày càng có nhiều nhà khoa học tự coi mình là học trò tự nguyện theo đường hướng nghiên cứu của ông, một số nhà khoa học nước ngoài đã nói đến “trường phái Trần Đình Hượu”. Gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa vào sách cải cách *Ngữ văn 12* một trích đoạn trích từ sách *Đến hiện đại từ truyền thống* nhan đề *Nhìn về vốn văn hóa dân tộc*. Tư tưởng nghiên cứu của thầy Hượu đã và đang lan tỏa từ học sinh phổ thông đến sinh viên đại học và các nhà nghiên cứu cả trong và ngoài nước.

Ông được phong hàm Phó Giáo sư năm 1981, danh hiệu Nhà giáo ưu tú năm 1985, Huy chương chống Pháp hạng Nhất, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba và truy tặng Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ năm 2000 cho cụm công trình: *Đến hiện tại từ truyền thống; Nho giáo và văn học Việt Nam trung - cận đại*./

Chú thích:

(1), (2) Theo Trần Nho Thìn, *GS Trần Đình Hượu và hướng tiếp cận văn hóa học trong nghiên cứu văn học* (nguồn: <http://vsl.edu.vn/giao-su-tran-dinh-huou-va-huong-tiep-can-van-hoa-hoc-trong-nghien-cuu-van-hoc/16154>).

(3) Lê Chí Dũng, *Ông Trần Đình Hượu như tôi biết* (nguồn <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=4146&rb=08>).

(4), (8), (10), (12) Phan Ngọc, *Thử xét Văn hóa - Văn học bằng ngôn ngữ học*, Nxb Thanh niên, 2000. tr.399;408;404;400.

(5), (7) Trần Đình Hượu, *Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*, Nxb Giáo dục, 1999, tr.18; tr.202; tr. 371.

(6) Trần Đình Hượu, *Bàn về Nguyễn Đình Chiểu - người nghệ sĩ từ và trong truyện Nôm* trong *Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*, Sđd, tr. 200-202.

(9) Trần Đình Hượu, *Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*, Sđd, tr.53,54. Xem thêm: Trần Đình Hượu (cb) *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900-1930*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, 1988. Phần VI về Tân Đà.

(11) Xem thêm: Phan Ngọc: *Đi tiếp con đường của Trần Đình Hượu vào văn hóa học* trong cuốn *Thử xét Văn hóa - Văn học bằng ngôn ngữ học* Sđd và Đỗ Lai Thúy: *Trần Đình Hượu như một ngọn gió* trong sách *Chân trời có người bay*. Nxb Văn hóa - Thông tin, 2002.

(13) Theo Hải Tâm: *Trần Đình Hượu, người đi ngược đám đông* <https://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/tran-dinh-huou-nguoi-di-nguoc-dam-dong-132248.html>.

(14) Phạm Quang Long: *Thầy Nguyễn Lộc* nguồn: www.vanhoanghean.com.vn/component/k2/28-van-hoa-hoc-duong/13857-thay-nguyen-loc.

(15) Trịnh Văn Thảo: *Một phần lớn hiểu biết của tôi về Nho giáo Việt Nam là do thầy Hượu cung cấp* (nguồn: <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=3839&rb=0306>).